

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON
(Số tuần: 03 tuần; Thời gian thực hiện từ ngày 16/9/2024 đến ngày 04/10/2024)

Tên lớp: 3 tuổi

Số lượng trẻ trong lớp: 29 trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: Hà Thị Vĩnh- Loan Thị Đoàn

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG

MỤC TIÊU GIÁO DỤC TRONG CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG GIÁO DỤC TRONG CHỦ ĐỀ	DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
I. Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe		
1. Tổ chức ăn:		
MT 1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. ..	- Nhu cầu năng lượng tại trường của một trẻ trong ngày chiếm 50-55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726Kcal. - Tổ chức ăn 1 bữa chính, 1 bữa phụ. - Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. - Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần; Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần; Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nhu cầu nước uống trong 1 ngày khoảng 1,6-2 lít (Bao gồm nước và nước trong thức ăn). - Nguồn nước phải được	Hoạt động ăn trưa, ăn chiều, chuẩn bị khẩu phần ăn theo thực đơn, Chuẩn bị nước đủ cho trẻ uống trong ngày. Cho trẻ uống nước đun sôi kỹ, đựng trong bình có nắp đậy kín, sử dụng trong ngày. - Mỗi trẻ có đủ một ca hoặc cốc riêng có gắn kí hiệu cá nhân.

	xét nghiệm đảm bảo chất lượng của sữa y tế. - Chuẩn bị nước đủ cho trẻ uống trong ngày. Cho trẻ uống nước đun sôi kỹ, đựng trong bình có nắp đậy kín, sử dụng trong ngày. - Mỗi trẻ có đủ một ca hoặc cốc riêng có gắn kí hiệu cá nhân.	
2. Tổ chức ngủ:		
MT 2: Trẻ được Ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn	- Tổ chức cho trẻ đi ngủ từ 11h30 đến 14h (khoảng 150 phút) - Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc. - Phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát về mùa hè, ấm áp vào mùa đông. - Cho trẻ nghe nhạc nhẹ nhàng khi ngủ. - Giáo viên có mặt khi trẻ ngủ, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ - Cho trẻ dậy nhẹ nhàng, cất gối, xếp chăn, chiếu, trẻ vận động hoặc trò chuyện, đi vệ sinh.	- Chuẩn bị phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ.
3. Vệ sinh:		
MT 3: -Trẻ được vệ sinh cá nhân; được chăm sóc nuôi dưỡng trong một môi trường sạch sẽ, thoáng mát.thoáng mát.	- Tổ chức rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn; rửa tay sau khi đi vệ sinh, sau khi tay bị bẩn. - Tổ chức dọn phòng lớp (trước khi đón trẻ; sau khi ăn; sau khi trả trẻ). - Vệ sinh môi trường:	- Tổ chức cho trẻ rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.

	+ Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải: 01 lần/ngày.	
4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn:		
MT 4: Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: - Cân nặng: 12,7-21,2 kg. - Chiều cao: 94,9-111,7 cm. - Trẻ gái: - Cân nặng: 12,3- 21,5 kg. - Chiều cao: 94,9-111,7 cm.	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe định kỳ 2 lần/năm học, theo dõi chiều cao cân nặng. Cân, đo cho trẻ 3 tháng 1 lần. - Theo dõi tình trạng phát triển của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng. - Phối kết hợp với gia đình trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ. - Có giải pháp theo dõi chế độ dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì.	- Hoạt động ăn: Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ. Trẻ ăn chín uống sôi, ăn đúng giờ, ăn hết suất. - Phối hợp với trạm y tế xã khám sức khỏe lần 1 cho trẻ. - Cân, đo lần 1 (ngày 17/9/2024) - Chấm biểu đồ vào sổ sức khỏe của trẻ.
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp, theo dõi tiêm chủng.	- Theo dõi tiêm chủng theo quy định. - Theo dõi, phòng tránh các bệnh thường gặp. - Đẩy mạnh tuyên truyền với CMT công tác phòng chống các dịch bệnh theo mùa.	- Giáo viên tuyên truyền tới cho mẹ trẻ cách phòng tránh các bệnh thường gặp theo mùa, và theo dõi tiêm chủng trên zalo nhóm lớp, tuyên truyền phụ huynh vào giờ đón trả trẻ.
MT6: Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Môi trường trong và ngoài lớp học an toàn, đồ dùng đồ chơi dễ lấy, dễ sử dụng không sắc nhọn - Không giao trẻ cho người lạ, tôn trọng yêu thương trẻ. - Không giao trẻ cho phụ	- Chuẩn bị môi trường trong và ngoài lớp học, phù hợp an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp, thường xuyên nhắc nhở giáo dục trẻ

	huynh bị say rượu và trẻ dưới 15 tuổi. - Giáo dục trẻ phòng tránh: Bỏ, điện, đuối nước, ngã, động vật cắn,...	
II. Giáo dục		
Lĩnh vực phát triển thể chất		
a. Phát triển vận động:		
* Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp		
MT7: Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp; Hít vào thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Quay sang trái sang phải. + Nghiêng người sang trái sang phải. - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang, ngồi xổm đứng lên, bật tại chỗ. + Co duỗi chân.	- Thể dục sáng: + Động tác hô hấp: . Hô hấp 1: Thổi nơ bay. + Các động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai. . Tay 3: Co và duỗi tay. + Các động tác phát triển lưng, bụng, lườn. . Bụng 3: Đứng quay người sang hai bên. + Các động tác phát triển cơ chân. . Chân 2 : Đứng đưa chân ra trước ra sau. . Bật 1: Nhảy bật tách chụm chân. - Thể dục sáng: + Động tác hô hấp: + Hô hấp 2: Thổi bóng bay. + Các động tác phát triển cơ tay: . Tay 1: Đưa tay lên cao, ra phía trước, sang ngang. + Các động tác phát triển bụng, bụng, lườn: . Bụng 2: Quay người sang hai bên. + Các động tác phát triển chân - bật: . Chân 1: Đứng một chân đưa lên trước, khuỵu gối.

		. Bật 2: Bật tiến về phía trước.
MT9: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi kiễng gót liên tục 3m.	- Đi kiễng gót	- Hoạt động học: Thể dục: - VĐCB: Đi kiễng gót - TCVĐ: Mèo và chim sẻ - Hoạt động ôn chiều: Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi.
	- Đi trong đường hẹp	- Hoạt động học: Thể dục: - VĐCB: Đi trong đường hẹp - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ
	Đi kiễng gót liên tục 3m.	- Hoạt động học: Thể dục: - Đi kiễng gót liên tục 3m. - TCVĐ: Rồng rắn lên mây - Hoạt động ôn chiều: Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi.
<i>Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i>		
<i>Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và lợi ích của chúng đối với sức khỏe</i>		
MT24: Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh. Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày. (TCTV cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng	- Nhận biết một số thực phẩm quen thuộc (thịt, cá, trứng, sữa, rau...) - Một số món ăn hàng ngày: Trứng dán, cá kho, thịt dim đậu, canh rau, thịt kho, cá kho.	- Giờ ăn cô giới thiệu và cho trẻ gọi tên 1 số món ăn có trong bữa ăn. Giáo dục trẻ ăn hết xuất, giữ gìn vệ sinh khi ăn, không làm cơm rơi vãi, nhặt cơm rơi để vào

mẹ đẻ)	Tăng cường tiếng việt Trẻ nói tên một số thực phẩm - Món ăn đặc sản địa phương. - Món ăn trẻ thích.	đĩa...
* Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt		
MT27: Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc, đúng cách.	- Sử dụng cầm thìa bằng tay phải, cầm bát bằng tay trái, cầm cốc ở quai đúng ký hiệu.	- Cô nhắc trẻ cầm thìa bằng tay phải, cầm bát bằng tay trái, cầm cốc ở quai đúng ký hiệu.
Giữ gìn sức khỏe và an toàn		
MT29: Trẻ có một số hành vi, thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Nhận biết trang phục theo thời tiết. - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	- Hoạt động ăn trưa, hoạt động chiều: giáo dục trẻ một số hành vi, thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
a. Khám phá xã hội.		
MT 59: Trẻ kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, tết trung thu...qua trò chuyện, tranh ảnh...	- Ngày khai giảng, tết trung thu, tết nguyên đán, tết thiếu nhi 1- 6... - An toàn giao thông khi đi lễ hội.	- Hoạt động học: Khám phá xã hội: + Tìm hiểu về ngày tết trung thu
b. Làm quen với khái niệm sơ đẳng về toán		
MT 47: Trẻ biết so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Nhận biết 1 và nhiều.	- Hoạt động học: Làm quen với toán: + Nhận biết 1 và nhiều
MT52: Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	- Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình hình	- Hoạt động học: Làm quen với toán: + Nhận biết, gọi tên hình vuông, hình tròn (Sử dụng bộ toán hình vuông, hình tròn được

	học để chấp ghép.	cấp phát) - Hoạt động học: Làm quen với toán: + Tạo nhóm theo 1 dấu hiện (Sử dụng bộ hình học, đồ chơi các màu được cấp phát)
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
a. Nghe		
MT 65: Trẻ nghe hiểu được nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	- Nghe nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	- Hoạt động học: Làm quen với văn học: + Truyện: Đôi bạn nhỏ
b. Nói		
MT 71: Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao.	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè theo chủ đề.	- Hoạt động học: Làm quen với văn học: + Thơ: Trăng rằm tháng tám. - Hoạt động học: Làm quen với văn học: + Đồng dao, ca dao: Dung dăng dung dẻ.
c. Làm quen với đọc, viết		
MT 78: Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giới thiệu tranh.	- Tiếp xúc với chữ, sách truyện. - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.	- Hoạt động góc. + Trẻ thích tiếp xúc với chữ, sách truyện.
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội:		
a. Phát triển tình cảm:		
MT 87: Trẻ nhận ra cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.	- Một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.	- Hoạt động đón trẻ, hoạt động ngoài trời, góc, hoạt động chiều. Trò chuyện cùng trẻ thông qua các hoạt động trong ngày.
b. Phát triển kỹ năng xã hội		
MT 92: Trẻ biết thực hiện một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ).	- Hoạt động góc. - Cho trẻ thực hiện một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
a. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình:		
MT102: Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát	- Hoạt động học: Âm nhạc: + Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo. + Nghe hát: Trường chúng cháu là trường mầm non + TCAN: Tai ai tinh.
MT 105: Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản, trẻ biết sử dụng dấu vân tay của mình để tạo thành cây, hoa, hoàn thiện khuôn mặt...	- Sử dụng một số kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản. - Sử dụng dấu vân tay của mình để tạo thành cây, hoa, hoàn thiện khuôn mặt...	- Hoạt động học: Tạo hình + Vẽ ông trăng đêm rằm
MT107: Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	- Sử dụng kỹ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối. Sử dụng kỹ năng lăn dọc, xoay tròn.	- Hoạt động học: Tạo hình + Nặn bút chì (mẫu)

II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1. CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON
CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: Bé vui tết trung thu

Số tuần 01; Thời gian thực hiện 1 tuần(Từ ngày 16/9/2024 đến ngày 20/9/2024)

Giáo viên thực hiện: Hà Thị Vĩnh- Loan Thị Đoàn

Thứ Thời Điểm	Thứ hai (16/9)	Thứ ba (17/9)	Thứ tư (18/9)	Thứ năm (19/9)	Thứ sáu (20/9)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Nhắc nhở phụ huynh thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn giao thông, đỗ xe đúng nơi quy định, đội mũ bảo hiểm khi đưa đón trẻ. - Trò chuyện về các loại hoạt động, đồ chơi trong ngày tết trung thu, hoa quả, bánh kẹo ngày tết trung thu. ý nghĩa ngày tết trung thu. - Thể dục buổi sáng: - Hô hấp 1: Thổi nơ bay - Tay 3: Co và duỗi tay - Chân 2 : Đứng đưa chân ra trước ra sau - Bụng 3: Đứng quay người sang hai bên. - Chân- Bật: Nhảy bật tách chụm chân. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	* Thể dục: - VĐCB: Đi kiềng gót - TCVD: Mèo và chim sẻ	* Làm quen với văn học: - Thơ: Trăng rằm tháng tám	* Làm quen với toán: - Nhận biết gọi tên hình vuông, hình tròn	* Tạo hình: - Vẽ ông trăng đêm rằm. (mẫu)	* Khám phá xã hội: - Tìm hiểu về ngày tết trung thu
<i>*Tăng cường tiếng Việt cho trẻ</i>	- Đi (Ninh)	- Trăng (Là)			
Chơi, hoạt động ở các góc	1. Góc đóng vai: - Làm bánh trung thu; Cửa hàng bách hóa 2. Góc xây dựng: - Xây dựng khuôn viên xung quanh trường; Xếp đèn ông sao. 3. Góc nghệ thuật: - Vẽ tô màu ông sao, bánh trung thu, tô màu theo tranh; Biểu diễn văn nghệ theo chủ đề. 4. Góc học tập, sách truyện:				

	- Xem các hoạt động về ngày tết trung thu. 5. Góc thiên nhiên: - Chơi với cát và nước. Chơi đóng nước, chăm sóc cây xanh.
Chơi, ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Bé làm bánh trung thu - Làm đèn lồng bằng cốc giấy. - Xếp hình đồ chơi từ lá cây - Trò chuyện về thời tiết - Quan sát đồ chơi ngoài trời 2. Trò chơi vận động: - Mèo đuổi chuột; Bịp mắt bắt dê; Nhảy qua suối nhỏ- Ai nhanh hơn 3. Chơi tự do: - Làm đồ chơi từ nguyên vật liệu thiên nhiên: Lá cây, nguyên vật liệu phế thải... - Vẽ tự do trên sân; Vẽ đèn ông sao, đồ chơi.
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn. - Trẻ biết tên món ăn, biết ăn gọn gàng, không rơi vãi, ăn hết xuất của mình. - Trẻ biết ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự chung.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng đúng cách. - Trò chuyện về một số luật an toàn khi tham gia giao thông. - Ôn thơ: Trăng rằm tháng tám - Ôn: Trò chuyện về ngày tết trung thu. - Ôn: Nhận biết gọi tên hình vuông, hình tròn. - Cho trẻ ôn lại các từ đã học trong tuần. - Chơi các trò chơi dân gian - Chơi tự chọn - Nhận xét trong ngày - Nêu gương bé ngoan cuối ngày (chú ý đến trẻ mới đến trường cô nên động viên trẻ, tạo hứng thú cho trẻ đến trường vào ngày hôm sau) - Dọn dẹp đồ chơi.
Trả trẻ	* Vệ sinh: - Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ * Trả trẻ: - Trả trẻ tận tay phụ huynh. Nhắc trẻ chào cô, bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trên lớp. Nhắc phụ huynh dựng xe đúng nơi quy định khi đón trẻ.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2. CHỦ ĐỀ : TRƯỜNG MẦM NON

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: Bé đến trường mầm non

Số tuần 01; Thời gian thực hiện 1 tuần (từ 23/9/2024 đến ngày 27/9/2024)

Giáo viên thực hiện: Hà Thị Vĩnh- Loan Thị Đoàn

Thứ Thời điểm	Thứ hai (23/9)	Thứ ba (24/9)	Thứ tư (25/9)	Thứ năm (26/9)	Thứ sáu (27/9)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng. Trao đổi với phụ huynh về trẻ. - Nhắc phụ huynh thực hiện luật giao thông, dừng xe đúng nơi quy định khi đưa đón con. - Quan sát góc nổi bật của chủ đề trường mầm non, trò chuyện về trường mầm non của bé - Thể dục buổi sáng: + Hô hấp 2: Thổi bóng bay + Tay 1: Đưa tay lên cao, ra phía trước, sang ngang. + Bụng 2: Quay người sang hai bên + Chân- Bật: Bật tiến về phía trước. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	* Thể dục: - VĐCB: Đi trong đường hẹp - TCVD: Dung dăng dung dẻ	* Làm quen với văn học: - Truyện: Đôi bạn nhỏ	* Kỹ năng sống: - Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép.	* Giáo dục âm nhạc: - Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo. - Nghe hát: Trường chúng cháu là trường mầm non - TCAN: Tai ai tinh.	* Làm quen với toán: - Tạo nhóm theo 1 dấu hiệu.
*Tăng cường tiếng Việt cho trẻ				- Tai ai tinh. (Ba nom gay)	
Chơi, hoạt động ở các góc	Góc đóng vai: - Mẹ đưa bé đến trường, cô giáo, cửa hàng bán đồ chơi. Góc xây dựng: - Xây dựng trường mầm non của bé, xây khuôn viên trong trường. Góc nghệ thuật: - Vẽ và tô màu tranh trường mầm non. Hát về trường mầm non Góc học tập, sách truyện: - Xem truyện tranh về trường mầm non. Góc thiên nhiên: - Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên.				

Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát quang cảnh xung quanh trường - Làm đồ chơi tặng bạn từ lõi giấy. - Thăm nhà bếp. - Quan sát cây sấu 2. Trò chơi vận động: - Đuổi bắt; Bịt mắt bắt dê; Dung dăng dung dẻ. 3. Chơi tự do: - Làm đồ chơi từ nguyên vật liệu thiên nhiên: Lá cây, nhặt lá cây. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn. - Trẻ biết tên món ăn, biết ăn gọn gàng, không rơi vãi, ăn hết xuất của mình. - Trẻ biết ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự chung.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay đúng cách và biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ. - Ôn: Đi kiềng gót liên tục 3m. - Ôn truyện: Đôi bạn nhỏ - Thực hành kĩ năng chào hỏi lễ phép - Ôn: Tạo nhóm theo 1 dấu hiệu. - Chơi tự chọn. - Nhận xét trong ngày. - Nêu gương bé ngoan cuối ngày. Dọn dẹp đồ chơi
Trả trẻ	* Vệ sinh: - Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ * Trả trẻ: - Trả trẻ tận tay phụ huynh. Nhắc trẻ chào cô, bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trên lớp. Nhắc phụ huynh dựng xe đúng nơi quy định khi đón trẻ.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3. CHỦ ĐỀ : TRƯỜNG MẦM NON
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: Lớp mẫu giáo của bé
Số tuần 01; Thời gian thực hiện 1 tuần (từ 30/9/2024 đến ngày 04/10/2024)
Giáo viên thực hiện: Hà Thị Vĩnh- Loan Thị Đoàn

Thứ Thời điểm	Thứ hai (30/9)	Thứ ba (01/10)	Thứ tư (02/10)	Thứ năm (03/10)	Thứ 6 (04/10)
Đón trẻ, chơi. Thẻ dực sáng	- Đón trẻ vào lớp hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Nhắc nhở phụ huynh thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn giao thông, đỗ xe đúng nơi quy định khi đưa đón trẻ. - Cho trẻ chơi tự chọn, trò chuyện về lớp mẫu giáo 3 tuổi. - Thẻ dực buổi sáng: - Hô hấp 1: Thổi nơ bay - Tay 3: Co và duỗi tay - Bụng 3: Đứng quay người sang hai bên. - Chân 2 : Đứng đưa chân ra trước ra sau - Bật 1: Nhảy bật tách chụm chân. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	* Thẻ dực: - Vận động cơ bản: Đi kiềng gót liên tục 3m. - TCVD: Rồng rắn lên mây	* Làm quen với văn học: - Đồng dao, ca dao: Dung dăng dung dẻ.	* Làm quen với toán: Nhận biết phân biệt 1 và nhiều	*Tạo hình - Nặn bút chì (mẫu)	* Giáo dục âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ Cháu đi mẫu giáo. Trường chúng cháu là trường mầm non Cô và mẹ - Nghe hát: em đi mẫu giáo. - TCAN: ai nhanh nhất.
* Tăng cường tiếng việt cho trẻ					- Cô và mẹ (mè cắn ghi)

Chơi, Hoạt động ở các góc	1.Góc đóng vai: - Gia đình,cô giáo, cửa hàng. 2. Góc xây dựng: - Xây dựng trường mầm non của bé, xếp đường đến trường. 3.Góc nghệ thuật: - Tô màu, vẽ, nặn đồ dùng, đồ chơi trong lớp. Hát vận động về trường lớp mầm non. 4.Góc học tập, sách truyện: - Xem chuyện tranh kể về trường lớp mầm non. 5. Góc thiên nhiên: - Quan sát vật chìm vật nổi.Chăm sóc cây xanh
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát lớp học, quan sát cầu trượt, đu quay. Làm vòng nguyệt quế tặng bạn từ lá cây. 2. Trò chơi vận động: - Đuổi bắt, nhảy vào nhảy ra, Bánh xe quay. 3. Chơi tự do: - Vẽ tự do trên sân. - Chơi đồ chơi ngoài trời
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn. - Trẻ biết tên món ăn, biết ăn gọn gàng, không rơi vãi, ăn hết xuất của mình. - Trẻ biết ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự chung.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Dạy trẻ biết chào hỏi lễ phép với cô giáo, ông bà, bố mẹ và người lớn. - Ôn và chơi trò chơi dân gian với bài đồng dao: Dung dăng dung dẻ. - Hát vận động theo giai điệu bài hát về chủ đề - Ôn: Nhận biết phân biệt 1 và nhiều - Biểu diễn văn nghệ: Cháu đi mẫu giáo. Trường chúng cháu là trường mầm no, Cô và mẹ - Chơi tự chọn theo ý thích - Nhận xét trong ngày. Nêu gương bé ngoan cuối ngày. Dọn dẹp đồ chơi
Trả trẻ	* Vệ sinh: - Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ * Trả trẻ: - Trả trẻ tận tay phụ huynh. Nhắc trẻ chào cô, bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trên lớp. Nhắc phụ huynh dựng xe đúng nơi quy định khi đón trẻ.

III. DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

1. Môi trường vật chất trong lớp:

+ Phòng học đủ diện tích sử dụng, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè. Các trang thiết bị vệ sinh, hệ thống điện nước đảm bảo yêu cầu phục vụ sinh hoạt hàng ngày của trẻ

+ Phân chia, bố trí không gian góc chơi hợp lý, thuận tiện, linh hoạt, trang trí lớp đảm bảo tính thẩm mỹ theo chủ đề “Trường mầm non” phù hợp với hứng thú nhu cầu vui chơi của trẻ lớp 3 tuổi .

+ Thiết kế các hoạt động học, chơi phù hợp với trẻ độ tuổi 3 tuổi theo các mục tiêu phát triển theo chủ đề: “Trường mầm non”

+ Chuẩn bị đủ, đa dạng đồ dùng, đồ chơi học liệu sắp xếp, trang trí lớp phù hợp chủ đề, khi sử dụng môi trường trong lớp, ngoài lớp học tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau.

+ Các góc chơi có đa dạng các chủng loại đồ dùng đồ chơi phục vụ chủ đề: “Trường mầm non” theo các nhánh thực hiện. Đồ dùng đồ chơi sắp xếp ngăn nắp dễ lấy, dễ dùng, dễ cất. Các nguyên vật liệu mở như: Lá cây, sỏi, len, vải vụn, vỏ ốc, ống mút, đá cuội

2. Môi trường vật chất cho trẻ hoạt động ngoài trời:

+ Thiết kế và xây dựng các góc chơi ngoài trời: Góc dân gian, góc chơi cát nước, góc thí nghiệm tạo cơ hội cho trẻ hoạt động theo chủ đề.

+ Đảm bảo tính vùng miền và đặc trưng văn hóa dân tộc, không có đồ dùng, đồ chơi sắc nhọn, độc hại.

+ Giáo viên tạo không khí vui tươi, gần gũi yêu thương trẻ bằng cử chỉ hành động, lời nói với trẻ và phụ huynh luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

+ Luôn đối xử công bằng với trẻ bằng tình thương yêu chân thành.

+ Luôn động viên khích lệ trẻ tìm tòi sáng tạo trong các hoạt động.

+ Tôn trọng tình cảm, ý kiến riêng của trẻ, luôn động viên trẻ bằng những lời nói tích cực như: “Con làm tốt mà, lần sau con sẽ làm tốt hơn”

+ Giáo viên nên khuyến khích trẻ tham gia, hợp tác trong các hoạt động: Thực hiện tốt nội quy lớp, nội quy chơi ở góc, công tác chuẩn bị đồ dùng đồ chơi, sắp xếp đồ chơi cuối ngày, cuối tuần, vệ sinh đồ chơi cùng cô và các bạn.

Bằng Cả, ngày 04 tháng 9 năm 2024

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Triệu Thị Thúy